



dǎ zhù

打住

verb · stop, cut it out

Example Sentences

zhè gè huà tí xiān dǎ zhù wǒ men gǎi tiān zài liáo
这个话题先打住，我们改天再聊。

Let's stop this topic for now; we'll talk another day.

qǐng dǎ zhù bù yào zài shuō le
请打住，不要再说。

Please stop, don't say anymore.

Trace each character, then write the word on your own.

打	打	打	打	打	打	打	打												
住	住	住	住	住	住	住	住	住	住										